TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2018/HS-ST
Ngày: 08-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Thung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Kiêm;

Bà Trần Thị Phượng.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Hồng Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát V.

Ngày 08 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Thị D, sinh năm 1980 tại xã G, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; nơi ĐKHKTT: Số nhà 27, Kim Mã Thượng, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Kiot số 55, tổ dân phố số 17, thị trấn L, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc B, sinh năm 1930 (đã chết) và bà Trần Thị T, sinh năm 1950; bị cáo có chồng là Trần Thượng Tuấn N, sinh năm 1971 và 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12-7-2018 đến ngày 19-7-2018 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "Bảo lĩnh".

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Vũ Công V, sinh năm 1995; nơi cư trú: Xóm 7, xã Hải An, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- *Người làm chứng:*

Chị Bùi Thị Y, sinh năm 1989; nơi cư trú: Kiot 55, tổ dân phố số 17, thị trấn L, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

(có mặt bị cáo; vắng mặt anh V, chị Y).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thị D mở kiot kinh doanh nhà nghỉ ở khu vực thị trấn L, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, lấy tên "Giọt nắng", có thuê Bùi Thị Y làm giúp việc. D đặt vấn đề với Y nếu có khách mua dâm thì Y bán dâm, mỗi lần mua bán dâm cho khách, Y sẽ được hưởng số tiền 80.000đ, Y đồng ý. Khoảng 13 giờ ngày 12-7-2018, Vũ Công V đến kiot gặp D hỏi thuê phòng nghỉ và đặt vấn đề mua dâm. D đồng ý và thỏa thuận với V giá mỗi lần mua bán dâm là 200.000đ. V đưa trước cho D số tiền 500.000đ. Sau khi nhận tiền, D bảo V vào phòng 104 chờ, sau đó gọi Y vào phòng bán dâm cho V. Khi vào phòng, Y và V tự cởi quần áo, quan hệ tình dục với nhau thì bị Cơ quan công an huyện Hải Hậu bắt quả tang, thu giữ 01 vỏ bao cao su, 01 bao cao su đã qua sử dụng, thu giữ của Phạm Thị D số tiền 500.000đ.

Cáo trạng số 59/CT-VKSHH ngày 10 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố Phạm Thị D về tội "Chứa mại dâm" theo khoản 1 Điều 327 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đã thành khẩn khai nhận đã thực hiện hình vi như nội dung vụ án đã nêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu giữ quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội "Chứa mại dâm" và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi kể từ ngày tuyên án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát V và bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra V, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát V trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Thị D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 12-7-2018, Phạm Thị D đã nhất trí cho Vũ Công V và Bùi Thị Y mua bán dâm tại ki ốt ”Giọt nắng” thuộc khu du lịch thị trấn L, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định do D làm chủ để thu lời bất chính số tiền 200.000đ thì bị Công an huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa mại dâm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến thuần phong, mỹ tục và đạo đức xã hội mà còn là nguyên nhân làm lây truyền các căn bệnh xã hội. Trong tình hình hiện nay, tệ nạn mại dâm có chiều hướng gia tăng, do đó cần áp dụng một hình phạt nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Thị D không có tiền án, tiền sự, trong vụ án này bị cáo cũng không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải nên bị cáo D được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có bố đẻ là ông Phạm Ngọc Bính là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì nên bị cáo còn được

hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phạm Thị D có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo và phải chịu thời gian thử thách theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo, như đề nghị của Kiểm sát V tại phiên toà là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 500.000đ thu giữ của Phạm Thị D, trong đó có 200.000đ do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước; còn lại 300.000đ là tiền của Vũ Công V, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho V là phù hợp. Đối với vỏ bao cao su và bao cao su đã qua sử dụng xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với Vũ Công V có hành vi mua dâm, Bùi Thị Y có hành vi bán dâm là vi phạm hành chính nên Công an huyện Hải Hậu xử phạt hành chính là phù hợp.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Thị D phạm tội "Chứa mại dâm". Xử phạt bị cáo Phạm Thị D 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án (bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 12-7-2018 đến ngày 19-7-2018). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) do bị cáo phạm tội mà có. Tịch thu tiêu hủy vỏ bao cao su và bao cao su đã qua sử dụng.

- Trả lại cho anh Phạm Công V số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

(Các vật chứng nêu trên được mô tả như Biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu ngày 22-10-2018 và Biên lai thu tiền số AA/2012/07577 ngày 22-10-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).

3. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án buộc bị cáo Phạm Thị D phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Công an huyện Hải Hậu;
- THAHS;
- UBND thị trấn L;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Văn Thung